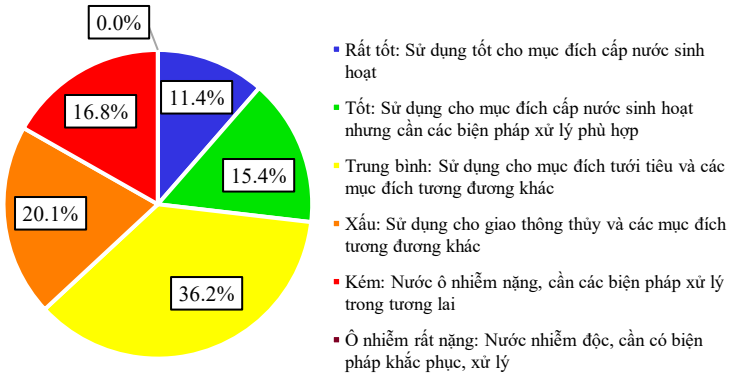
KẾT QUẢ QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG TỈNH HƯNG YÊN - ĐỢT 05 NĂM 2026

Thực hiện Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên, Chương trình quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên đợt 05 năm 2026 được triển khai từ ngày 01/10 đến ngày 16/10/2026 tại 253 vị trí trên địa bàn tỉnh (*149 vị trí nước mặt, 20 vị trí nước dưới đất, 15 vị trí nước biển ven bờ và 69 vị trí không khí xung quanh*). Công tác lấy mẫu, phân tích, đảm bảo và kiểm soát chất lượng (QA/QC) được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm tính chính xác và độ tin cậy của kết quả quan trắc.

Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Hưng Yên đợt 05 năm 2026 như sau:

Môi trường nước mặt: phần lớn vị trí quan trắc có chất lượng từ mức trung bình trở lên

Kết quả quan trắc tại 149 vị trí nước mặt cho thấy 94 vị trí (chiếm 63%) có chất lượng từ mức trung bình trở lên. Trong đó: Trong đó, 17 vị trí đạt mức "rất tốt", 23 vị trí đạt mức "tốt" và 54 vị trí ở mức "trung bình". Tuy nhiên, vẫn còn 55 vị trí có chất lượng nước ở mức "xấu" và "kém", chiếm 36,9% tổng số vị trí quan trắc.



Chất lượng nước trên các hệ thống sông, kênh có sự phân hóa rõ rệt. Sông Luộc, sông Trà Lý và sông Hồng có chất lượng nước tương đối tốt, phần lớn các vị trí đạt mức "tốt" đến "rất tốt". Kênh Kiến Giang cũng ghi nhận chất lượng nước khá tích cực, chủ yếu ở mức "tốt" và "rất tốt". Trong khi đó, sông Cửu An chủ yếu đạt mức "trung bình"; riêng sông Bắc Hưng Hải là khu vực đáng lo ngại khi có 50% vị trí quan trắc ở mức "xấu" và "kém", tập trung tại các khu vực tiếp nhận nước thải.

So với đợt 4 năm 2026 và cùng kỳ năm 2025, chất lượng nước mặt có xu hướng suy giảm. Đáng chú ý, tỷ lệ vị trí đạt mức "tốt" giảm, trong khi tỷ lệ vị trí ở mức "xấu" và "kém" tăng lên. Kết quả này cho thấy áp lực từ nước thải sinh hoạt, sản xuất công nghiệp, làng nghề và chăn nuôi vẫn là những yếu tố ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh.

Môi trường nước dưới đất: ghi nhận ô nhiễm cục bộ tại một số khu vực

Kết quả quan trắc tại 20 vị trí cho thấy chất lượng nước dưới đất chưa đồng đều. Các thông số vượt giới hạn cho phép chủ yếu gồm Amoni, Fe, Mn, Clorua,

TDS, độ cứng và Pemanganat. Tỷ lệ mẫu ô nhiễm bởi chất dinh dưỡng và kim loại nặng cùng chiếm 55%, chất hữu cơ 30% và vi sinh vật 10%. Đáng chú ý, Amoni tại xã Long Hưng vượt quy chuẩn hơn 106 lần; TDS tại xã Bình Thanh đạt 12.700 mg/L, vượt 8,47 lần.

So với tháng 8 năm 2026, tỷ lệ mẫu ô nhiễm bởi chất dinh dưỡng và kim loại nặng đều giảm từ 65% xuống 55%; các nhóm chất hữu cơ và vi sinh vật không thay đổi. Nhìn chung, ô nhiễm nước dưới đất mang tính cục bộ, chịu tác động từ hoạt động sinh hoạt, sản xuất và đặc điểm địa chất tự nhiên.

Môi trường nước biển ven bờ: 86,7% vị trí quan trắc ghi nhận giá trị Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) vượt giới hạn cho phép

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí ghi nhận 07 mẫu (46,67%) có hàm lượng TSS vượt quy chuẩn, dao động từ 66÷222 mg/L, tập trung tại khu vực cửa Thái Bình, xã Đồng Châu và xã Đông Tiền Hải. Các thông số còn lại như pH, DO, Amoni, Phosphat, Dầu mỡ khoáng và Tổng Coliform đều nằm trong giới hạn cho phép.

So với đợt 4 năm 2026, tỷ lệ mẫu vượt TSS giảm từ 86,67% xuống 46,67% và không còn ghi nhận thông số dinh dưỡng vượt quy chuẩn. Đây là dấu hiệu cải thiện tích cực về chất lượng nước biển ven bờ.

Môi trường không khí: cơ bản ổn định

Chất lượng không khí nhìn chung tương đối ổn định, các thông số SO_2, NO_2 và độ rung đều nằm trong giới hạn cho phép. Tuy nhiên, tình trạng bụi và tiếng ồn vẫn đáng chú ý, đặc biệt tại các tuyến giao thông với 27/29 mẫu TSP vượt quy chuẩn (93,1%) và 11/29 mẫu tiếng ồn vượt quy chuẩn (37,94%).

Tại khu dân cư có 06/07 mẫu tiếng ồn vượt quy chuẩn; tại các làng nghề có 02/19 mẫu và khu, cụm công nghiệp có 02/14 mẫu TSP vượt quy chuẩn. Các vị trí đáng chú ý tập trung tại ngã tư cổng Khu công nghiệp Phố Nối A, ngã tư Trương Xá và ngã tư Bần. Cần tăng cường vệ sinh đường giao thông, giảm bụi và kiểm soát các nguồn phát sinh tiếng ồn.

Nhìn chung, chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2026 có sự phân hóa giữa các khu vực. Chất lượng nước mặt có xu hướng suy giảm, đặc biệt tại hệ thống sông Bắc Hưng Hải với 50% vị trí quan trắc ở mức "xấu" và "kém". Nước dưới đất còn ô nhiễm cục bộ, chủ yếu do chất dinh dưỡng và kim loại nặng. Chất lượng nước biển ven bờ có dấu hiệu cải thiện, tỷ lệ mẫu TSS vượt quy chuẩn giảm còn 46,67%. Môi trường không khí cơ bản ổn định, tuy nhiên bụi và tiếng ồn vẫn vượt quy chuẩn tại nhiều khu vực giao thông. Thời gian tới, cần tăng cường kiểm soát nguồn thải, tập trung giám sát các khu vực ô nhiễm và triển khai giải pháp giảm thiểu bụi, tiếng ồn, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh./.